

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2018/HSST
Ngày 18/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Mạnh; Bà Ngô Thùy Phương.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh, Kiểm sát viên;

Ngày 18/5/2018, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 89/2018/HSST, ngày 10/4/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2018/QĐXX-HSST ngày 04/5/2018 đối với bị cáo:

Đỗ Đức C, sinh năm 1980; HKTT tại: Thôn Hữu B, xã Ngọc X, huyện Quế V, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Học vấn: 12/12; Bố đẻ: Đỗ Đức V, sinh năm 1957; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ là: Nguyễn Thị P, sinh năm 1980; Có 01 con sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2018 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 06/01/2018 sau khi ngủ dậy C lấy xe máy đi xuống thôn Kiều Lương, xã Đức Long, huyện Quế Võ mua ma túy về sử dụng nhưng không mua được. C mang xe máy về nhà cất rồi đi bộ lang thang ở đường làng thôn Hữu Bằng thì gặp một thanh niên là bạn quen biết ngoài xã hội. C hỏi người đó “Có biết chỗ nào bán hàng không?” (ý hỏi chỗ bán ma túy). Người thanh niên bảo “Mày lấy bao nhiêu?” C bảo “Lấy hai trăm”. Người thanh niên bảo C đến khu vực cây xăng thôn Đông Du, xã Đào Viên, huyện Quế Võ sẽ có người mang đến. C về nhà lấy xe máy đi đến nơi hẹn và thấy có một thanh niên giống dáng người nghiện đang đứng ven đường. C đi đến gần và hỏi người đó “Có hàng không?” Người đó bảo “có”. C bảo “Cho tôi hai trăm” và lấy 200.000đ đưa cho người thanh niên đó. Người đó cầm tiền và chỉ tay ra rìa đường cách chỗ C đứng khoảng 05m và bảo “hàng kia kia”. C đi đến

chỗ người thanh niên thì chỉ thấy 02 gói giấy bạc màu trắng. C biết đó là ma túy nên cầm lên đút vào túi đi về. Trên đường về thì bị công an phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng; 01 xe máy BKS 99E 1-096.79.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Tại bản Kết luận giám định số 152/KLGĐMT-PC54 ngày 06/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,1726 gam là ma túy; loại ma túy Heroin*”;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 53/CTr-VKS ngày 09/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau; Phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, điều 249; Điều 38; Điều 47; Điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS;

Xử phạt: Đỗ Đức C từ 15 đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2018;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma túy còn lại sau giám định;

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Nội dung vụ án đã thể hiện rõ: Hồi 6h40 phút ngày 06/01/2018 tại khu vực đường làng thôn Hữu Bằng, huyện Quế Võ, Đỗ Đức C đang có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,1726 gam ma túy chất Heroin với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị công an phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm

sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước, việc đấu tranh đối với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn dân cư. Vì vậy, cần xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa C trong nhân dân;

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy;

Tình tiết tăng nặng: Không có;

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 điều 51 BLHS

Từ những phân tích trên xét cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ giáo dục đối với bị cáo;

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện hút ma túy nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng: Áp dụng điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

Chiếc xe máy BKS 99E1-096.79 C sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy; qua điều tra xác minh xe máy là của chị Nguyễn Thị Phụng (vợ C); Chị Phụng không biết việc C đi xe đi mua ma túy do vậy cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Phụng là phù hợp;

Đối với người đàn ông chỉ chỗ bán ma túy và người đàn ông bán ma túy cho C, C không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Cơ quan điều tra tách ra sau này làm rõ xử lý sau là phù hợp;

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội;

Xử phạt: Đỗ Đức C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2018;

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; (tang vật có đặc điểm như mô tả tại biên bản bàn giao vật chứng ngày 09/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ).

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THADS huyện Quế Võ
- Bị cáo;
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng